

Bản án số: 20/2022/HS-ST

Ngày 30 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Công Ó; bà Lê Thị Bồng

- Thư ký phiên tòa: bà Phan Thị H - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: bà Lường Thị Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Cầm Ngọc T**, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1979 tại Phù Yên- Sơn La; nơi cư trú: bản Chiềng Hạ, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cầm Ngọc Tuyền (đã chết); con bà: Bạc Thị Hoan; có vợ là Sồi Thị Duyên, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 28/12/2011, Công an huyện Phù Yên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng (Đã chấp hành xong ngày 28/02/2012); Ngày 01/4/2014, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc (Đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2022 đến nay; “có mặt”.

2. **Hà Văn Nh**, sinh ngày 13 tháng 12 năm 1981 tại Phù Yên- Sơn La; nơi cư trú: bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Sỹ Vương; con bà: Đinh Thị Can; có vợ là Hà Thị Nga, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 05/3/2002, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2022 đến nay; “có mặt”.

3. **Đinh Văn Q**, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1981 tại Phù Yên- Sơn La; nơi cư trú: bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao

động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Công Văn; con bà: Hà Thị Cương; có vợ là Đinh Thị Hà, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 15/01/2019, Công an huyện Phù Yên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.000.000 đồng (Đã chấp hành xong ngày 18/01/2019); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2022 đến nay; “có mặt”.

4. Phạm Ngọc H, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1970 tại Vũ Thư - Thái Bình; nơi cư trú: bản Chiềng Hạ, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Ngọc Hải (đã chết); con bà: Chử Thị Mai; có vợ là Bạc Thị Sính, bị cáo có 01 con sinh năm 2007; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2022 đến nay; “có mặt”.

5. Đinh Đức M, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1988 tại Phù Yên- Sơn La; nơi cư trú: bản Giáo 2, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Duy Tôn; con bà: Đinh Thị Diễm (đã chết); tiền án; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 06/02/2012, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2022 đến ngày 07/10/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; “có mặt”.

6. Nguyễn Văn Ngh, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1976 tại Phù Yên- Sơn La; nơi cư trú: bản Mo Nghè 2, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Mừng (đã chết); con bà: Lương Thị Làn; có vợ là Hà Thị Thuần, bị cáo có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2000, con thứ hai sinh năm 2006; tiền án: Ngày 24/4/2020, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Đã chấp hành xong ngày 04/5/2022; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 27/4/2007, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc (Đã được xóa án tích); Ngày 23/6/2011, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (Đã được xóa án tích); Ngày 15/01/2019, Công an huyện Phù Yên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.000.000 đồng (Đã chấp hành xong ngày 18/01/2019); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến nay; “có mặt”.

7. Sòi Ngọc T, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1979 tại Phù Yên- Sơn La; nơi cư trú: bản Chiềng Thượng, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sòi Ngọc Giao (đã chết); con bà: Lò Thị Ò; có vợ là Lê Thị Linh, bị cáo có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2004, con thứ hai sinh năm 2005; tiền án; tiền sự: không; nhân thân:

Ngày 16/9/2008, Công an huyện Phù Yên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.000.000 đồng (Đã chấp hành xong ngày 23/9/2008); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2022 đến ngày 07/10/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; “có mặt”.

8. Vì Văn C, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1986 tại Phù Yên- Sơn La; nơi cư trú: bản Puôi 2, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vì Sao Duyên (đã chết); con bà: Hoàng Thị Chăng; có vợ là Hà Phương Thảo, bị cáo có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2012, con thứ hai sinh năm 2020 tiền án; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2022 đến ngày 07/10/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; “có mặt”.

9. Đinh Văn L, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1988 tại Phù Yên- Sơn La; nơi cư trú: bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Đức Tùng; con bà: Hà Thị Phán; có vợ là Ma Thị Nghè, bị cáo có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2019, con thứ hai sinh năm 2020; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2022 đến nay; “có mặt”.

10. Đinh Văn H, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1965 tại Phù Yên- Sơn La; nơi cư trú: bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/10; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn Yêu (đã chết); con bà: Đinh Thị Him (đã chết); có vợ là Đỗ Thị Lượ, bị cáo có 02 con, con thứ nhất sinh năm 1989, con thứ hai sinh năm 1995; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2022 đến nay; “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đinh Thị Hà; địa chỉ: bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/9/2022, Đinh Văn Q tổ chức đám cưới cho con trai tại Bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên. Khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn cỗ xong tại rạp cưới, Hà Văn Nh, Cầm Ngọc T, Đinh Văn L, Đinh Văn H, Phạm Ngọc H, Nguyễn Văn Ngh, Sòi Ngọc T, Vì Văn C, Đinh Đức M đến nhà Đinh Văn Q ngồi chơi, uống nước. Cầm Ngọc T nhìn thấy dưới gầm nhà sàn của Đinh Văn Q có sẵn chiếu, bát, đĩa, kéo nên nảy sinh ý định đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. T sử dụng 01 cái kéo để cắt, tia 04 quân vị hình tròn từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long để làm công cụ đánh bạc, thấy T cắt quân vị những người khác đứng vây xung quanh xem. Sau đó mọi người cùng ngồi xuống chiếu, quây thành vòng tròn để đánh bạc. T là người xóc cái, thống nhất hình thức đánh bạc như sau: Người xóc cái cho 04 quân vị hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng vào đĩa và đập bát lại để che đi 04 quân vị, nâng lên xóc

nhiều lần, hô để những người chơi đặt cửa chắn hoặc đặt cửa lẻ bằng tiền Việt Nam đồng, số tiền mỗi người chơi đặt từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng xuống chiếu bạc. Nếu cả 04 mặt giống nhau hoặc 02 mặt màu trắng, 02 mặt màu vàng thì được coi là chắn. Còn nếu 01 mặt màu vàng, 03 mặt màu trắng hoặc ngược lại được coi là lẻ. Sau khi xóc xong và những người chơi đã đặt cửa, người cầm cái mở bát ra để xem chắn hay lẻ. Nếu người chơi đặt đúng cửa, người cầm cái phải trả cho người chơi số tiền bằng số tiền họ đã đặt cược. Nếu người chơi đặt sai cửa thì người cầm cái sẽ được hưởng số tiền người chơi đã đặt. Đánh được một lúc thì chủ nhà Đinh Văn Q về và cùng tham gia đánh bạc. Tổng cộng có 10 người tham gia đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc, chưa xác định được thắng thua thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Riêng đối với Nguyễn Văn Ngh, Sòi Ngọc T, Vi Văn C và Đinh Đức M, quá trình bắt quả tang đã bỏ chạy. Đến ngày 30/9/2022, Nguyễn Văn Ngh, Sòi Ngọc T, Vi Văn C ra đầu thú; ngày 02/10/2022, Đinh Đức M ra đầu thú.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang xác định: Tổng số tiền bị cáo dùng đánh bạc là 8.440.000 đồng. Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với số tiền thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang. Tại kết luận giám định số 1640/KL-KTHS ngày 17/10/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Toàn bộ số tiền Công an huyện Phù Yên gửi giám định đều là tiền thật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Cơ quan điều tra nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 64/CT-VKS-PY ngày 25/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Chăm Ngọc T và đồng phạm về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Chăm Ngọc T và các đồng phạm đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 36, 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Chăm Ngọc T, Hà Văn Nh mỗi bị cáo từ 30 - 36 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Đinh Đức M từ 18 - 24 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Đinh Văn Q từ 16 - 22 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Phạm Ngọc H từ 12 - 18 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Vi Văn C từ 12 - 18 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Đinh Văn L từ 12 - 18 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Sòi Ngọc T từ 16 - 22 tháng cải tạo không giam giữ, trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngh từ 6 - 9 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/9/2022. Xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 20 triệu đến 30 triệu đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Ngoài ra, kiểm sát viên còn có ý kiến về xử lý vật chứng và về án phí.

Trong phần đối đáp, các bị cáo đều nhất trí với quyết định truy tố cũng như luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Đinh Thị Hà đề nghị không nhận lại các tài sản chung mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc (vật chứng), do không còn giá trị sử dụng.

Kết thúc tranh luận, các bị cáo trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” với tổng số tiền là 8.440.000 đồng, mục đích được thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự thì: “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Như vậy, hành vi chơi “xóc đĩa” với mục đích được thua bằng tiền của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc đánh bạc trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lợi nhuận, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, phạm tội do bột phát. Bị cáo Cẩm Ngọc T là người khởi xướng, rủ rê; các bị cáo còn lại là đồng phạm thực hành.

[3.2] Về nhân thân người phạm tội: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, làm nghề lao động tự do, nhận thức pháp luật có phần hạn chế.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn Ngh là người đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Các bị cáo Chăm Ngọc T, Hà Văn Nh, Đinh Đức M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Các bị cáo Đinh Văn Q, Phạm Ngọc H, Sòi Ngọc T, Vì Văn C, Đinh Văn L và Đinh Văn H trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Bị cáo Chăm Ngọc T, Hà Văn Nh, Nguyễn Văn Ngh, Sòi Ngọc T, Phạm Ngọc H có thân nhân là người có công với Cách mạng. Bị cáo Nguyễn Văn Ngh có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Mừng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Bị cáo Sòi Ngọc T có bố đẻ là ông Sòi Ngọc Giao được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Bị cáo Đinh Văn H có bố, mẹ là Đinh Văn Yêu, Đinh Thị Hìm được Nhà nước tặng thưởng Bằng khen do có thành tích trong kháng chiến chống Pháp, có anh trai là Liệt sỹ; bị cáo Phạm Ngọc H có bố, mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; bị cáo Hà Văn Nh có bố đẻ là Hà Sĩ Vương được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba. Các bị cáo Nguyễn Văn Ngh, Sòi Ngọc T, Vì Văn C và Đinh Đức M đầu thú, sau khi hành vi đánh bạc bị phát hiện đã đến Công an khai rõ hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Từ việc phân tích, đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt ở trên, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn Ngh là người đã bị kết án về tội đánh bạc lại tái phạm, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt.

Các bị cáo Chăm Ngọc T, Hà Văn Nh, Đinh Văn Q, Phạm Ngọc H, Đinh Đức M, Sòi Ngọc T, Vì Văn C và Đinh Văn L phạm tội do bột phát, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn (8.440.000 đồng); điều kiện kinh tế có nhiều khó khăn, không có khả năng chấp hành hình phạt tiền, bản thân các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội, việc giao các bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục vẫn đảm bảo cải tạo các bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo. Các bị cáo đều

làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế có nhiều khó khăn, nên cần miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Bị cáo Đinh Văn H có khả năng chấp hành hình phạt tiền nên cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo đều làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đối với 04 quân bài, 01 đĩa sứ, 01 bát sứ (đựng trong phong bì đã niêm phong), 02 chiếc cói màu đỏ, và 01 chiếc kéo đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 8.440.000 đồng do các bị cáo phạm tội mà có. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chị Đinh Thị Hà là vợ của bị cáo Đinh Văn Q, chị Hà không biết việc các bị cáo đã sử dụng tài sản chung của gia đình gồm 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 02 chiếc cói màu đỏ, và 01 chiếc kéo vào việc đánh bạc. Tại phiên tòa, chị Hà đề nghị không nhận lại những tài sản trên, cần ghi nhận ý kiến của chị Hà.

[5] Về biện pháp ngăn chặn:

Do các bị cáo Chăm Ngọc T, Hà Văn Nh, Đinh Văn Q, Phạm Ngọc H, Đinh Văn L và Đinh Văn H bị xử phạt bằng hình phạt không phải là hình phạt tù (cải tạo không giam giữ, phạt tiền) nên cần trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Chăm Ngọc T, Hà Văn Nh, Đinh Văn Q, Phạm Ngọc H, Đinh Văn L và Đinh Văn H đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo Nguyễn Văn Ngh đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6] Về án phí, bị cáo Đinh Văn L là cá nhân thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo khác phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. T bố: Bị cáo Chăm Ngọc T, Hà Văn Nh, Đinh Văn Q, Phạm Ngọc H, Đinh Đức M, Nguyễn Văn Ngh, Sòi Ngọc T, Vì Văn C, Đinh Văn L và Đinh Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 17, 58 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt Nguyễn Văn Ngh 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/9/2022 (ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, 17, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Chăm Ngọc T 36 (ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (từ 29/9/2022 đến ngày 30/12/2022) là 09 tháng, 09 ngày; bị cáo còn phải chấp hành tiếp 26 (hai mươi sáu) tháng 21 (hai mươi một) ngày; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Hà Văn Nh 36 (ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (từ 29/9/2022 đến ngày 30/12/2022) là 09 tháng, 09 ngày; bị cáo còn phải chấp hành tiếp 26 (hai mươi sáu) tháng 21 (hai mươi một) ngày; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt Đinh Đức M 24 (hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ (từ 02/10/2022 đến ngày 07/10/2022) là 15 ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp 23 (hai mươi ba) tháng 15 (mười lăm) ngày; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền), miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Chăm Ngọc T, Hà Văn Nh và Đinh Đức M.

Giao bị cáo Chăm Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục. Giao bị cáo Hà Văn Nh và Đinh Đức M cho Ủy ban nhân dân xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục. Bị cáo Chăm Ngọc T, Hà Văn Nh và Đinh Đức M có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, 17, 58 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt Đinh Văn Q 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (từ 29/9/2022 đến ngày 30/12/2022) là 09 tháng, 09 ngày; bị cáo còn phải chấp hành tiếp 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Sồi Ngọc T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ (từ 30/9/2022 đến ngày 07/10/2022) là 21 ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp 17 (mười bảy) tháng 09 (chín) ngày; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã

Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (từ 29/9/2022 đến ngày 30/12/2022) là 09 tháng, 09 ngày; bị cáo còn phải chấp hành tiếp 05 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Vi Văn C 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ (từ 30/9/2022 đến ngày 07/10/2022) là 21 ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp 14 (mười bốn) tháng 09 (chín) ngày; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (từ 29/9/2022 đến ngày 30/12/2022) là 09 tháng, 09 ngày; bị cáo còn phải chấp hành tiếp 05 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền), miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Đinh Văn Q, Sòi Ngọc T, Phạm Ngọc H, Vi Văn C và Đinh Văn L.

Giao bị cáo Phạm Ngọc H, Sòi Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục. Giao bị cáo Đinh Văn Q, Vi Văn C và Đinh Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

Bị cáo Đinh Văn Q, Sòi Ngọc T, Phạm Ngọc H, Vi Văn C, Đinh Văn L có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35, 17, 58 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt tiền bị cáo Đinh Văn H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 04 quân bài, 01 đĩa sù, 01 bát sù (đựng trong phong bì đã niêm phong), 02 chiếu cói màu đỏ, và 01 chiếc kéo đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 8.440.000 đồng (tám triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Cẩm Ngọc T, Hà Văn Nh, Đinh Văn Q, Phạm Ngọc H, Đinh Đức M, Nguyễn Văn Ngh, Sòi Ngọc T, Vì Văn C và Đinh Văn H mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14, 15; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Đinh Văn L được miễn nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/12/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giữ);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

